| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO LẠC**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 19/12/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Doanh Thị Mây

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Dương Thị Lầu

Ông Nông Văn Nghiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Mã Hùng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Sùng A S**, sinh ngày: 05/01/1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm NH, xã V, huyện BN, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Sùng A P, sinh năm 1975 (đã chết) và bà Giàng Thị K, sinh năm 1975; Vợ: Lục Thị V, sinh năm 1996; Con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/8/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

- Lương Văn Th, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Diệp Văn T, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Xóm NU, xã V, huyện BN, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tổ công tác Công an xã Kim Cúc huyện Bảo Lạc phối hợp Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bảo Lạc tuần tra tại xóm NS, xã KC, huyện BL, tỉnh Cao Bằng phát hiện Sùng A  sinh năm 1996 trú tại xóm NH, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn về tàng trữ  trái phép chất ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện và tạm giữ 01 (Một) gói nilon trong suốt bên trong có 02 (Hai) gói nilon trong suốt chứa chất bột màu trắng (Nghi Heroine) được dấu trong ống quần bên trái S đang mặc và 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen *(điện thoại cũ đã qua sử dụng);* 01 (Một) xe máy Exciter, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 11L1 - 157.48 *(xe máy đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo)*; 01 (Một) giấy đăng ký xe số: 11000714, mang tên Sùng A S, biển số đăng ký 11L1 - 157.48; số tiền 4.167.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành lập biên bản và đưa người cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A Sự có khối lượng 0,80 gam.

Tại Kết luận giám định số: 228/KL - KTHS, ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Sùng A S khai nhận: Bản thân sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ cuối năm 2019, để có ma túy sử dụng S thường nhờ những người nghiện khác mua giúp. Số ma túy Công an thu giữ khi bắt quả tang là của S. Nguồn gốc số ma túy trên là vào khoảng 06 giờ ngày 31/7/2022, S một mình điều khiển xe máy Exciter nhãn hiệu Yamaha màu xanh đen, biển kiểm soát 11L1 - 157.48 đi từ tỉnh BG về nhà vợ tại NS, xã KC, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, S đi đến huyện PY, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp và hỏi một người đàn ông (không rõ lai lịch) về địa điểm có bán ma túy thì được người này chỉ cho S địa điểm có bán ma túy được bao quanh bởi các tấm tôn. Sau đó, S mua được ma túy với một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng, quá trình mua bán S không biết mặt người đàn ông trên, chỉ giao dịch qua một lỗ nhỏ của tường tôn. Sau đó, S cho ma túy vào túi quần và tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Đến nhà, S chia nhỏ ma túy để bản thân sử dụng và được bán cho những người sau:

- Bán cho Lương Văn Th, sinh năm 1998, trú tại BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 02 (Hai) lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 02/8/2022, Th sử dụng điện thoại của Th có số 0968.351.203 gọi điện đến số của S là 0326.856.875 hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng. S đồng ý và sau đó điều khiển xe máy Yamaha Exciter màu

xanh đen, biển kiểm soát 11L1 - 157.48 của S đi từ xã KC đến xã HĐ, khi đến xã HĐ (giáp ranh với xã KC) thì S gặp Th. Tại đây, S đưa cho Th 01 (Một) gói ma túy được gói bằng vỏ giấy của nắp bao thuốc lá, còn Th do không có tiền trả nên đã tháo sim điện thoại rồi đưa cho Sự 01 (Một) chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI của Th và hẹn khi nào có tiền sẽ trả Sự và lấy lại điện thoại. Sự đồng ý và cầm điện thoại của Th.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ ngày 03/8/2022, Sự bán ma túy cho Th 01 (Một) gói với số tiền 500.000 đồng, hình thức mua bán là Th gọi điện rồi gặp nhau trao tay trực tiếp, địa điểm mua bán tại khu vực xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Cách nhà Th khoảng 700m đường đi lên xóm CC, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng). Do Th vẫn không có tiền trả nên Th nói với S là tính thêm số tiền mua ma túy lần này vào chiếc điện thoại Th đã cầm cố với S thì S đồng ý. Cả hai lần mua ma túy chỉ S và Th biết. Mục đích Th mua ma túy để bản thân sử dụng.

- Bán ma túy cho Diệp Văn T, sinh năm 1999 trú tại xóm NU, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng 01 (Một) lần, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, T gặp S tại ngã ba VL, KC, huyện BL. Tại đây, T hỏi S biết chỗ nào có bán ma túy không thì S nói là mình có ma túy, nếu T mua thì sẽ bán và T hỏi mua với tiền 200.000 đồng, S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe máy Yamaha Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 11L - 157.48 của mình chở T đi đến khu vực PT, KC thuộc huyện BL thì dừng lại và trích ra một lượng nhỏ ma túy bán cho T, nhưng do T không đủ tiền nên chỉ trả cho S 195.000 đồng. S đồng ý và cho ma túy vào vỏ bao thuốc lá đưa cho T, khi mua bán chỉ có S và T biết. Mục đích T mua ma túy để bản thân sử dụng. Sau khi sử dụng xong, S điều khiển xe máy chở T đi về đến quán nước thuộc xóm NS, xã KC, huyện BL thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang.

Quá trình điều tra người làm chứng Diệp Văn T và Lương Văn Th đều trình bày: Bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy được mua ma túy với Sùng A S để bản thân sử dụng, quá trình trao đổi mua bán, số lượng ma túy, địa điểm, số tiền như lời khai nhận của Sùng A S.

Tại bản cáo trạng số 48/CT - VKSBL ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Sùng A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sùng A S theo như bản cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 07 (Bảy) đến 08 (Tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Phần để lại vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Sùng A S, sinh năm 1996, trú tại NH, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng ngày 03/8/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia, bốn góc phong bì được đóng dấu hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI mặt sau màu vàng, số IMEI1: 861.514.043.463.718, số IMEI2: 861.514.043.750.635; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, có số IMEI1: 868.574.064.462.950; Số IMEI2: 868.574.064.462.943 *(đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng);* 01 (Một) Xe máy Exciter, nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 11L1 - 157.48, số máy G3D4E744115, số khung: RLCUG 0610JY715390 *(xe máy đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo)*; 01 (Một) giấy đăng ký xe số: 11000714, mang tên Sùng A S, biển số đăng ký 11L1 - 157.48.

Đối với số tiền 4.167.000 đồng: Đề nghị tịch thu số tiền 195.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy có được nộp vào ngân sách nhà nước; Trả lại cho bị cáo số tiền 3.972.000 đồng. Tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị Dạ Thảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm bào chữa:

Với những chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Nhất trí với Cáo trạng, bản luận tội và quan điểm đề nghị xử lý vật chứng của Viện kiểm sát đối với bị cáo Sùng A S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Sùng A S không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được xin lại xe máy và điện thoại bị thu giữ, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Sùng A S thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo trực tiếp mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Cụ thể, trong ngày 02/8/2022 và 03/8/2022, S bán ma túy cho Lương Văn Th 02 lần và Diệp Văn T 01 lần.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội, đặc biệt làm tăng tính phức tạp, gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương.

*"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Có tổ chức;*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

Như vậy, hành vi của bị cáo Sùng A S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Sùng A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S vào ngày 31/7/2022, do không có thông tin cụ thể, cũng như đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra, xử lý.

Đối với Lương Văn Th và Diệp Văn T là người mua ma túy với S mục đích để bản thân sử dụng, ngày 27/10/2022 Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ.

[3] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ mức hình phạt, xử lý vật chứng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với quan điểm và đề nghị của của Người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ mức hình phạt, xử lý vật chứng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ; Tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Sùng A S sinh ra và lớn lên tại xóm NH, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng được học đến lớp 9/12 bỏ học. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện bản thân mà sớm sử dụng và lệ thuộc ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo, làm gương cho người khác cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với vật chứng là: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Phần để lại vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Sùng A S, sinh năm 1996, trú tại NH, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng ngày 03/8/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia, bốn góc phong bì được đóng dấu hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng là ma túy bị thu giữ, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI, mặt sau màu vàng, số IMEI1: 861.514.043.463.718, số IMEI2: 861.514.043.750.635; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, có số IMEI1: 868.574.064.462.950; Số IMEI2: 868.574.064.462.94301*(đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng)*; (Một) Xe máy Exciter, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 11L1 - 157.48, số máy G3D4E744115, số khung: RLCUG 0610JY715390 *(xe máy đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo)*; 01 (Một) giấy đăng ký xe số: 11000714, mang tên Sùng A S, biển số đăng ký 11L1 - 157.48 là tài sản của bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện mua bán ma túy và bán ma túy mà có, xét cần tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.167.000 đồng thu giữ của Sùng A S ngày 03/8/2022, trong đó: 195.000 đồng là tiền S bán ma túy cho Diệp Văn T vào ngày 03/8/2022 nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 3.972.000 đồng xác định không liên quan đến hành vi phạm tội xét cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A S 07 (Bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt 03/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Phần để lại vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Sùng A S, sinh năm 1996, trú tại NH, xã VQ, huyện BN, tỉnh Cao Bằng ngày 03/8/2022". Mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia, bốn góc phong bì được đóng dấu hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI, mặt sau màu vàng, số IMEI1: 861.514.043.463.718, số IMEI2: 861.514.043.750.635; 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, có số IMEI1: 868.574.064.462.950; Số IMEI2: 868.574.064.462.94301*(đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng)*; (Một) Xe máy Exciter, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 11L1 - 157.48, số máy G3D4E744115, số khung: RLCUG 0610JY715390 *(xe máy đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo)*; 01 (Một) giấy đăng ký xe số: 11000714, mang tên Sùng A S, biển số đăng ký 11L1 - 157.48.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 195.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Sùng A S số tiền 3.972.000 đồng, tuy nhiên tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05 ngày 21/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sùng A Sự phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Nhà tạm giữ;
- UBND xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DOANH THỊ MÂY**